

Số: 51/KH-THPTLT

Lộc Ninh, ngày 20 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2022 – 2023

Căn cứ:

- Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước;
- Công văn số 2525/SGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Sở GD&ĐT Bình Phước về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học (GDTrH) năm học 2022-2023, Trường THPT Lộc Thái xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023 như sau:

A. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG, NHÀ TRƯỜNG

I. Bối cảnh bên ngoài

1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước chỉ đạo quyết liệt công cuộc đổi mới Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Năm học 2022-2023 là năm học đầu tiên triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 ở lớp 10.
- Công tác quản lý giáo dục có nhiều đổi mới với cơ chế thông thoáng tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, về việc thực hiện chương trình, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường.
- Kinh tế địa phương và xã hội ngày càng phát triển, tác động tích cực đến quá trình phát triển giáo dục nói chung, giáo dục của nhà trường nói riêng; điều kiện để bổ sung trang thiết bị dạy học, tu sửa cơ sở vật chất của nhà trường được ngày càng hoàn thiện, hiện đại... đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018.
- Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023 theo công văn số 2658/SGDĐT-GDTrH ngày 09/9/2022 của Sở GD&ĐT cũng là một cơ hội để nhà trường quyết tâm hơn trong việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), nhất là ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch.

2. Thách thức

- Đại dịch Covid-19 ở cả nước nói chung và ở địa phương nói riêng vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp, khó lường.
- Để đáp ứng được yêu cầu của Chương trình GDPT 2018 trong năm học 2022-2023, đòi hỏi nhà trường phải có một đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên vừa nắm chắc chương trình, vừa chịu khó nghiên cứu, tìm tòi, sáng tạo từ việc xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức thực hiện, đến đánh giá, rút kinh nghiệm; phải có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ đáp ứng yêu cầu của Chương trình mới.
- Sự phát triển của CNTT và mặt trái của nó ảnh hưởng không nhỏ đến một bộ phận học sinh chưa làm chủ được bản thân, ảnh hưởng đến chất lượng học tập, rèn luyện và sức khỏe.

II. Bối cảnh bên trong

1. Điểm mạnh

- Về đội ngũ: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 74, trong đó có 03 cán bộ quản lý, 64 giáo viên, 07 nhân viên (02 biên chế, 05 hợp đồng 68).

+ Cán bộ quản lý (CBQL) có tinh thần trách nhiệm cao, nghiêm túc, tâm huyết với công việc. Có 2/3 CBQL đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn (66,66%); 3/3 CBQL đạt trình độ Cao cấp lý luận chính trị (100%).

+ Giáo viên: Tỷ lệ giáo viên/lớp đạt 2,46; 100% đạt chuẩn trình độ chuyên môn, trong đó có 13 giáo viên trên chuẩn, đạt 20,31%; có 03 giáo viên đạt trình độ Trung cấp Lý luận chính trị. Đa số giáo viên đều yêu nghề, có ý thức học tập để nâng trình độ chuyên môn, đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

+ Nhân viên: 02 nhân viên biên chế đều đạt trình độ đại học (kế toán, thư viện), 02 nhân viên hợp đồng 68 có trình độ Trung cấp (y tế, điện nước), 03 nhân viên chưa qua đào tạo (02 bảo vệ, 01 lao công). Đội ngũ nhân viên được phân công nhiệm vụ phù hợp, đáp ứng yêu cầu công việc.

- Về cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ:

+ Trường có 36 phòng học, tỉ lệ phòng học/lớp đạt 1,38; có 07 phòng học bộ môn (02 phòng học tiếng Anh, 02 phòng Tin học, 01 phòng thí nghiệm Hóa học, 01 phòng thực hành Vật lý, 01 phòng thực hành Sinh học); có 02 phòng thiết bị; 01 thư viện, 01 phòng thi đấu đa năng, 01 sân bóng đá mini. Tất cả đã được sửa chữa và nâng cấp kiên cố, đạt chuẩn, thông thoáng, đảm bảo để tổ chức các hoạt động dạy học.

+ Thiết bị, công nghệ phục vụ dạy học cơ bản đảm bảo: có 23 phòng học lý thuyết được trang bị ti vi, máy chiếu, bảng tương tác thông minh; có 38 máy tính sử dụng tốt ở 02 phòng thực hành Tin học; mạng internet phủ khu vực hiệu bộ, đảm bảo việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, công việc hành chính.

- Về học sinh: đa phần là chăm, ngoan; gia đình quan tâm, chăm lo đến việc học tập và rèn luyện của học sinh; chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể tích cực hỗ trợ nhà trường về nhiều mặt.

2. Điểm yếu

- Đội ngũ CBQL, giáo viên cốt cán của nhà trường còn ít (có 01 CBQL, 07 giáo viên); **một số** giáo viên có kỹ năng ứng dụng CNTT còn hạn chế; **có giáo viên** chưa chịu khó đầu tư, chưa làm tốt công tác chủ nhiệm. Năm học 2022-2023, trường thiếu 01 giáo viên Âm nhạc, 01 giáo viên Mỹ thuật, 01 giáo viên Giáo dục thể chất, 01 giáo viên Giáo dục Quốc phòng, nhưng lại thừa 07 giáo viên các môn tự nhiên (Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học).

- Tuyển sinh đầu vào lớp 10 có chất lượng thấp.

- Học sinh lớp 10 chọn tổ hợp môn theo nguyện vọng dẫn đến sự phân hóa giữa học sinh giỏi và học sinh yếu trong từng lớp, rất khó cho giáo viên bộ môn trong giảng dạy; một bộ phận học sinh chưa tự giác trong học tập.

- Một số phụ huynh chưa quan tâm đúng đắn đến việc học tập và rèn luyện của học sinh, chưa phối hợp chặt chẽ với nhà trường để giáo dục học sinh.

- Công tác quản lý, sử dụng thiết bị còn hạn chế vì thiếu cán bộ chuyên trách; nhiều thiết bị, công nghệ đã cũ, hư hỏng nhiều, hiệu quả sử dụng chưa cao; mạng internet chưa phủ toàn trường, hạn chế việc ứng dụng CNTT trong các tiết học.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

I. Nhiệm vụ chung

1. Thực hiện chủ đề năm học “Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo”.

2. Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10; tiếp tục thực

hiện Chương trình GDPT 2006 đối với lớp 11 và lớp 12, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

3. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển trường, lớp; đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau khi hoàn thành chương trình trung học phổ thông.

4. Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả.

5. Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Thực hiện Chương trình GDPT bảo đảm chất lượng, hiệu quả

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên; cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ dạy học của nhà trường; đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo các văn bản: Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn số 4316/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2017 của Sở GDĐT, Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022.

Một số nội dung cần lưu ý:

- Việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục: kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên. Cụ thể, trong năm học 2022-2023, nhà trường bố trí như sau:

+ Đối với lớp 11, 12: thực hiện theo Chương trình GDPT 2006. Tổ chuyên môn (TCM) điều chỉnh PPCT theo hướng dẫn tại Công văn số 2583/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

+ Đối với lớp 10: thực hiện theo Chương trình GDPT 2018.

Việc xây dựng các tổ hợp 4 môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 (Công văn số 1016/SGDĐT-GDTrH ngày 22/4/2022) về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và theo quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; bảo đảm vừa đáp ứng theo nguyện vọng của học sinh vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ giáo viên của nhà trường; tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các tổ hợp do nhà trường xây dựng đảm bảo khoa học, công khai, minh bạch.

TCM tổ chức cho giáo viên nghiên cứu chương trình bộ môn; căn cứ nội dung, yêu cầu cần đạt để thống nhất xây dựng phân phối chương trình (PPCT) cụ thể cho từng môn học; xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, dạy học các chuyên đề học tập (nếu có).

Hoạt động Giáo dục địa phương (GDDP): Nội dung giáo dục của địa phương bao gồm những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của địa phương. Căn cứ vào nội dung giáo dục của địa phương, hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên. Đồng thời phân công 01 giáo viên phụ trách, phối hợp với các giáo viên được phân công giảng dạy, thống nhất khung PPCT, kế hoạch dạy học cụ thể cho 7 chuyên đề (35 tiết/năm cả kiểm tra định kỳ). Nội dung giáo dục của địa phương bố trí dạy từng chủ đề theo thời khóa biểu chính khóa, mỗi tuần 01 tiết.

Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp (TN-HN): Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm các nội dung hoạt động được tổ chức trong và ngoài nhà trường với các hình thức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ (trong năm học 2022-2023, nhà trường bố trí 01 tiết sinh hoạt lớp trong thời khóa biểu, còn 02 tiết sinh hoạt ngoài trời theo hình thức dưới cờ và sinh hoạt chủ đề). Nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp khác với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành. Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, Hiệu trưởng phân công cán bộ quản lí, giáo viên đảm nhận việc tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp với năng lực của cán bộ quản lí, giáo viên. Đồng thời, phân công 01 cán bộ/giáo viên phụ trách, phối hợp với các giáo viên được phân công giảng dạy, thống nhất khung PPCT, xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể cho từng hoạt động (105 tiết/năm cả kiểm tra định kỳ). Kế hoạch tổ chức các hoạt động phải phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động trong và ngoài nhà trường.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học của các TCM được thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT (Công văn 5512). Các phụ lục kèm theo Công văn 5512 được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (giáo án). Việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phải bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các TCM tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế.

- Kế hoạch dạy học của các TCM phải linh hoạt, chủ động, sẵn sàng ứng phó với tình hình dịch bệnh và các tình huống bất thường, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học: Công văn số 108/UBND-KGVX ngày 14/02/2020 của UBND tỉnh, Công văn số 177/SGDĐT-GDTrH ngày 31/01/2020 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm:

học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng (Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12/6/2013) và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

- Thực hiện các hoạt động giáo dục theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tăng cường phụ đạo cho học sinh yếu kém. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của BGDĐT (Công văn số 2096/SGDĐT-GDTrH ngày 01/8/2022 của Sở GDĐT) về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng CNTT trong quản lý

quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá (KTĐG) học sinh theo quy định (lớp 10 KTĐG theo Thông tư 22 ngày 21/7/2021; lớp 11, 12 KTĐG theo Thông tư 26 ngày 26/8/2020).

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tính giản theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Trong năm học 2022-2023, với lớp 12 kiểm tra cuối kỳ chung cho cả tỉnh do Sở GD&ĐT ra đề; kiểm tra giữa kỳ giao cho TCM ra đề nhưng sẽ theo ma trận chung của Hội đồng bộ môn của tỉnh. Các lớp 10, 11, các TCM phải xây dựng và công khai ma trận, cấu trúc đề cho học sinh ngay từ đầu năm. Đề kiểm tra sẽ lưu trong hồ sơ tổ để đối chiếu ma trận đã công khai (cả 3 khối).

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các TCM xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT đối với lớp 10; khuyến khích vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 11, lớp 12.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

1.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp: Kế hoạch 181/KH-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh Bình Phước về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Chính phủ về phê duyệt Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 559/UBND-KGVX ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về điều chỉnh mục tiêu phân luồng học sinh theo Kế hoạch 181/KH-UBND ngày 31/7/2019.

Tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 trên địa bàn tuyển sinh để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 2622/SGDDĐT- GDTrH ngày 03/9/2020 của Sở GD&ĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

2. Phát triển trường, lớp, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học

2.1. Phát triển trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Tiếp tục đầu tư nguồn lực duy trì và nâng cao các tiêu chí trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

2.2. Nhân viên kiêm nhiệm công tác phổ cập, giáo viên chủ nhiệm, Đoàn thanh niên phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh làm tốt công tác nắm bắt tâm tư nguyện vọng, hoàn cảnh gia đình,...; tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục, xây dựng trường học thân thiện,... để giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, phấn đấu đạt chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

3.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục:

+ Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng.

+ Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; tham mưu Sở GD&ĐT tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng-an ninh, Mĩ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

+ Xây dựng và thực hiện kế hoạch nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học phổ thông.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý:

+ Phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo Quyết định số 959/QĐ-TTg ngày 24/6/2010 phê duyệt Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2010-2020 và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường.

+ Tích cực tham gia các lớp tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ dạy học tối thiểu theo quy định, đảm bảo nguồn học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

- Triển khai thực hiện giảng dạy tài liệu giáo dục của địa phương lớp 10; phối hợp các Nhà xuất bản, đảm bảo cung ứng sách giáo khoa lớp 10 cho học sinh đầy đủ, kịp thời.

4. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

4.1. Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tại địa phương để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong nhà trường.

4.2. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho

học sinh khi học tập tại trường.

4.3. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

5. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

5.1. Giao quyền tự chủ cho các TCM trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học bộ môn; tổ chức thực hiện linh hoạt các hoạt động giáo dục của nhà trường.

5.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt của TCM dựa trên nghiên cứu bài học, tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

5.3. Đẩy mạnh sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

5.4. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo.

5.5. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tham mưu Ủy ban Nhân dân huyện có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

5.6. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

5.7. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

6. Công tác thi đua, khen thưởng

6.1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định.

6.2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

6.3. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

7. Một số hoạt động chính trong năm học 2022-2023

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng đại trà các mô đun còn lại cho đội ngũ CBQL, GV về thực hiện Chương trình GDPT 2018.
- Tổ chức Hội thao giáo dục QPAN học sinh THPT tháng 10/2022.
- Bồi dưỡng đội tuyển và tham gia thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12, chọn đội tuyển học sinh giỏi cấp quốc gia tháng 10, tháng 11/2022.
- Thi nghề phổ thông tháng 11/2022.
- Thi KH-KT dành cho học sinh trung học cấp tỉnh: tháng 1/2023; cấp quốc gia: tháng 3/2023.
- Thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia lớp 12 THPT: Theo lịch của Bộ GD&ĐT.
- Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh tháng 3/2023.
- Tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh tháng 3/2023.
- Thi thử Tốt nghiệp THPT: Đợt 1 tháng 4/2023; đợt 2 tháng 5/2023.
- Hội thi Olympic 19-5 khối 10, 11 tháng 4/2023.
- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 tháng 6/2023.
- Thi tốt nghiệp THPT năm học 2022-2023 (theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT).
- **Tổ chức Đêm Hội diễn Văn nghệ truyền thống chào mừng 20/11. Việc tổ chức cắm Trại Xuân sẽ được xem xét, tùy tình hình đạo đức của HS và ANTT của trường.**

III. Chỉ tiêu, biện pháp

1. Đối với học sinh

* Chỉ tiêu:

Khối 11, 12								
Học lực					Hạnh kiểm			
Giỏi	Khá	Tb	Yếu	Kém	Tốt	Khá	Tb	Yếu
22%	35%	35.2%	7.5%	0.3%	85%	12%	2,5%	0,5%
Khối 10								
Học tập				Rèn luyện				
Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	
20%	33%	38.5%	8.5%	85%	12%	2,5%	0,5%	

- Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban hàng năm không quá 3%, trong đó tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 0,65%.
- Tỷ lệ học sinh lên lớp khối 10, 11: 97% trở lên.
- Học sinh lớp 12 đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp THPT: 99%.
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp: bằng hoặc cao hơn tỷ lệ chung của tỉnh.
- Trung bình điểm thi môn thi tốt nghiệp: trong top 15 của tỉnh.
- Có học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa, học sinh đạt giải kỳ thi Olympic cấp tỉnh: ở tất cả các môn dự thi, xếp trong top 15 của tỉnh.
- Có HS tham gia và đạt giải Hội khỏe Phù Đổng tỉnh, Hội thao QPAN cấp tỉnh.
- Dự thi và có giải ở Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh. Xếp vị trí thứ 3 trở lên trong Cuộc thi khoa học kỹ thuật, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng cấp huyện.

* Biện pháp:

- Cùng cố nề nếp nội quy học sinh, xử lý nghiêm học sinh vi phạm. Thầy và trò Trường THPT Lộc Thái quyết tâm cùng nhau xây dựng nề nếp, nội quy để tạo nền cho sự phát triển.

- Coi trọng và tăng dần yêu cầu học thực chất, kiểm tra thực chất, đánh giá thực chất (*không khắt khe, yêu cầu cao đối với học sinh trung bình yếu*). Học sinh làm quen dần và xác định rõ “học thật, thi thật”.

2. Đối với giáo viên

** Chỉ tiêu:*

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành; chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; không vi phạm quy chế chuyên môn, không vi phạm quy định dạy thêm học thêm, không có giáo viên bị kỉ luật từ cảnh cáo trở lên. Giáo viên luôn đầu tư chuyên môn, nâng cao chất lượng dạy học, tạo được niềm tin cho đồng nghiệp, cho học sinh và phụ huynh học sinh.

- 100% giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học của nhà trường và sử dụng phòng học bộ môn trong các tiết thực hành. Trong tiết dạy, khuyến khích giáo viên tăng cường ứng dụng CNTT, sử dụng thiết bị hỗ trợ, làm các thí nghiệm ảo,... để tăng tính trực quan, sinh động.

- 100% giáo viên xếp loại Khá trở lên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.

- Giáo viên thao giảng, dự giờ theo yêu cầu, kế hoạch của Tổ chuyên môn. Khuyến khích giáo viên đi dự giờ để học hỏi hoặc để góp ý đồng nghiệp.

- Hiệu quả bộ môn đạt từ 75% trở lên.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học của lớp chủ nhiệm không quá tỷ lệ của nhà trường, không có học sinh bị kỷ luật “tạm dừng học ở trường có thời hạn 1 năm”.

** Biện pháp:*

- BGH, Đoàn trường tăng cường kiểm tra nội, quy nề nếp ở các lớp yếu, có nhiều HS cá biệt để hỗ trợ giáo viên. Phân công “GVCN thứ 2” cho một số lớp (nếu cần).

- Đề cao ý thức trách nhiệm của giáo viên trong công việc.

- Kiên quyết phê bình những giáo viên chểnh mảng trong công việc, dạy học.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời cho những CBGVNV có những thành tích, đóng góp cho tập thể, cho nhà trường.

3. Đối với tổ chuyên môn

** Chỉ tiêu:*

- Có giáo án, tài liệu ôn thi tốt nghiệp lớp 12 dùng chung cho cả tổ.

- Tổ chức kiểm tra chung theo kế hoạch của trường.

- Hàng năm đề xuất được ít nhất 02 chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy - học.

- Họp tổ thảo luận, nghiên cứu bài học ít nhất 2-3 lần/học kỳ.

- Có ít nhất 30% giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp trường, ít nhất 02 giáo viên tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 01 sản phẩm dự thi E-Learning.

- Trên 60% giáo viên có sáng kiến được chọn đề nghị cấp cơ sở công nhận. Khuyến khích sáng kiến gửi cấp tỉnh công nhận (phần đầu 03 sáng kiến/trường).

- Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của mỗi giáo viên và của tổ chuyên môn; đạt các quy định về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo.

- Mỗi tổ chuyên môn có 01 giáo viên trở lên đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, có đội tuyển học sinh giỏi tham dự thi học sinh giỏi vòng tỉnh, phối hợp với các tổ khác thực hiện ít nhất 01 buổi ngoại khóa/năm học.

- Tổ bộ môn có trung bình điểm thi môn thi tốt nghiệp: bằng hoặc cao hơn tỷ lệ chung của tỉnh.

** Biện pháp:*

- Nâng cao chất lượng họp tổ, tránh hình thức.
- Nghiêm túc, có trách nhiệm trong việc xây dựng ngân hàng câu hỏi kiểm tra.
- Đầu tư chất lượng đề kiểm tra đề xuất của mỗi cá nhân, chất lượng đề kiểm tra chung; chất lượng giáo án, tài liệu của mỗi cá nhân và giáo án, tài liệu chung.
- Khen thưởng cho Tổ có điểm thi đua cao nhất ở cuối năm học (Nhất, Nhì, Ba).
- Khen thưởng cho các môn có trung bình điểm thi tốt nghiệp cao hơn kết quả điểm thi chung của tỉnh; phê bình, làm việc với những môn có kết quả thấp.

4. Đối với nhà trường

** Chỉ tiêu:*

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nêu cao tinh thần “Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”. Thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện lời kêu gọi “Trách nhiệm hôm nay - Nỗ lực từng ngày - Kết quả tương lai”. Nhà trường tạo được niềm tin cho nhân dân và chính quyền địa phương.
- Thu hút số lượng học sinh thi tuyển sinh lớp 10 vào trường, thu hút học sinh giỏi học tập tại trường (năm sau cao hơn năm trước).
- Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành.
- Cán bộ quản lý được Sở GD&ĐT xếp loại từ Khá trở lên theo quy định về chuẩn hiệu trưởng và phó hiệu trưởng trường trung học.
- 98% CBGVNV trở lên đạt danh hiệu lao động tiên tiến; dưới 2% hoàn thành nhiệm vụ; không có CBGVNV không hoàn thành nhiệm vụ.
- Có ít nhất 06 tổ chuyên môn đạt tổ Lao động tiên tiến, 03 tập thể được Sở GD&ĐT tặng giấy khen.
- Có ít nhất 10 cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- 09 cán bộ, giáo viên, nhân viên trở lên được UBND tỉnh tặng bằng khen.
- Có ít nhất 20 cán bộ, giáo viên, nhân viên được Sở GD&ĐT tặng giấy khen.
- Duy trì các tiêu chí, tiêu chuẩn trường đạt Chuẩn quốc gia.
- Công đoàn, Đoàn thanh niên, Chữ thập đỏ: đều đạt danh hiệu xuất sắc.
- Trường đạt Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

** Biện pháp:*

- Ban giám hiệu thường xuyên đi dự giờ để nắm bắt tình hình dạy-học của giáo viên và học sinh; làm việc quyết đoán, dứt khoát, vì mục tiêu chung.
- Coi trọng việc giao lưu, gắn bó với các trường THCS và chính quyền địa phương. Có chế độ đãi ngộ, miễn giảm thỏa đáng cho HS đạt HS giỏi cấp tỉnh trở lên.
- Tìm nguồn lực tài chính để kịp thời khen thưởng, động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.
- Quyết tâm xây dựng khối đoàn kết nội bộ, thống nhất quan điểm và việc làm, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tích cực.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nội dung trong kế hoạch, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, các tổ chuyên môn, các đoàn thể, bộ phận triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh với lãnh đạo nhà trường để được giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (để theo dõi, quản lý);
- Các tổ CM, đoàn thể, bộ phận (thực hiện);
- VP (lưu).

HIỆU TRƯỞNG